

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định 23-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị; Quyết định 269-QĐ/TU, ngày 30/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị;
- Căn cứ Quy định 46-QĐ/TW, ngày 03/12/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ VII; Quy chế làm việc, Chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã nhiệm kỳ 2020-2025;
- Căn cứ Quy định số 11-QĐ/TU, ngày 20/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quy định 228-QĐ/ThU, ngày 21/3/2022 của Ban Thường vụ Thị ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ công tác dân vận trong thời kỳ mới;
- Xét đề nghị của Ban Dân vận Thị ủy,

BAN THƯỜNG VỤ THỊ ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 63-QĐ/ThU, ngày 20/11/2020 của Ban Thường vụ Thị ủy.

Các ban, ngành, đoàn thể cấp thị; các đảng bộ, chi bộ cơ sở và các tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (B/c),
- Ban Dân vận Tỉnh ủy (B/c)
- Như Điều 2,
- Lưu Văn phòng Thị ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Đặng Thanh Hải

QUY CHẾ
Công tác dân vận của hệ thống chính trị
(Ban hành kèm theo Quyết định số 232 - QĐ/ThU, ngày 23/3/2022
của Ban Thường vụ Thị ủy)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Dân vận và công tác dân vận có vai trò hết sức quan trọng đối với thực hiện nhiệm vụ chính trị của thị xã, nhất là việc huy động nguồn lực để xây dựng thị xã trở thành trung tâm đô thị phía bắc của tỉnh, từng bước hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại III, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; là điều kiện quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Công tác dân vận là trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị.

Điều 2. Đảng lãnh đạo trực tiếp công tác dân vận; các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, thực hiện hiệu quả công tác dân vận; phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị; thường xuyên học tập, quán triệt tư tưởng, đạo đức và thực hiện phong cách dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhất là trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân.

Điều 3. Quy chế này quy định trách nhiệm của tập thể, cá nhân và phương thức thực hiện công tác dân vận của các tổ chức trong hệ thống chính trị thị xã Hồng Lĩnh, nhằm nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân.

Chương II
TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO VÀ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN

I. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN ĐẢNG, CẤP ỦY VÀ TỔ CHỨC ĐẢNG

Điều 4. Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, Ban Thường vụ Thị ủy

1. Căn cứ các chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết đại hội Đảng các cấp quyết định những vấn đề quan trọng về công tác vận động quần chúng trong toàn thị xã.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác dân vận trong hệ thống chính trị thông qua việc giao nhiệm vụ cụ thể theo phân cấp quản lý cán bộ; chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể phối hợp, kiểm tra, giám sát việc triển khai và tổ chức thực hiện công tác dân vận. Ban Thường vụ Thị ủy phân công 01 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách công tác dân vận của Đảng, trực tiếp làm Trưởng ban Dân vận Thị ủy.

2.1. Quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và thị xã về công tác dân vận. Căn cứ tình hình thực tiễn ban hành các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị và văn bản lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị phối hợp thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác dân vận trên địa bàn thị xã.

2.2. Lãnh đạo về tổ chức, nhân sự, bố trí, giới thiệu cán bộ, đảng viên có năng lực phụ trách công tác dân vận, giữ chức vụ chủ chốt của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp thị. Lãnh đạo, định hướng nội dung hoạt động; quan tâm tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia xây dựng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phát huy vai trò đại diện quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội.

2.3. Thực hiện giao ban định kỳ hàng quý giữa Thường trực Thị ủy với Ban Dân vận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội để nghe báo cáo tình hình hoạt động và định hướng chỉ đạo công tác vận động quần chúng. Chỉ đạo giải quyết kịp thời những kiến nghị, đề xuất chính đáng do Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội tham mưu; đặc biệt những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp và chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân.

2.4. Chỉ đạo kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh và thị xã về công tác dân vận.

Điều 5. Ban Dân vận Thị ủy

1. Tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận của hệ thống chính trị.

2. Nghiên cứu, đề xuất việc cụ thể hóa đường lối, chủ trương về công tác dân vận của Đảng; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị các nghị quyết, chỉ thị, quyết định thuộc lĩnh vực công tác dân vận cho Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy. Tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, Ban Thường vụ Thị ủy tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị về công tác dân vận của Đảng và biểu dương, tuyên dương các mô hình “Dân vận khéo” hàng năm và nhiệm kỳ.

3. Phối hợp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân vận cho cấp uỷ và đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận trong toàn thị xã. Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện công tác dân vận, xây dựng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” và chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Đảng về công tác dân vận đối với các đảng uỷ, chi uỷ cơ sở.

4. Tham gia ý kiến với các ban, ngành, đoàn thể trong việc thể chế hóa các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Trung ương, của tỉnh, của thị xã về công tác dân vận. Thẩm định các chương trình, đề án, kế hoạch về công tác dân vận của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội xã hội trước khi trình Thường trực Thị uỷ, Ban Thường vụ Thị uỷ. Tham gia thẩm định các đề án, dự án, văn bản có liên quan đến công tác dân vận; các đề án, dự án liên quan đến quyền làm chủ của nhân dân và công tác dân vận chính quyền.

5. Tham gia công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ của Ban Dân vận Thị uỷ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội xã hội, đảng uỷ, chi uỷ cơ sở. Phối hợp với các ban đảng, cơ quan, tổ chức liên quan theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, nguyện vọng của nhân dân và phong trào quần chúng, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, Ban Thường vụ Thị uỷ.

6. Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai thực hiện các văn bản của cấp uỷ cấp trên, pháp luật và chính sách của Nhà nước về công tác dân vận, công tác tôn giáo; theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân, tình hình tôn giáo, phong trào “Dân vận khéo” trong xây dựng đô thị văn minh, nông thôn mới và các vấn đề bức xúc trong nhân dân để báo cáo và tham mưu cho Ban Thường vụ Thị uỷ kịp thời giải quyết.

7. Phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, phong trào thi đua “Dân vận khéo” và công tác tôn giáo trên địa bàn thị xã.

8. Chủ trì phối hợp với các ban đảng, Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội thị xã và các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các chương trình phối hợp theo chuyên đề; tham gia ý kiến về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, khen thưởng đối với đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận theo phân cấp quản lý.

9. Định kỳ hàng quý tham mưu Thường trực tổ chức giao ban công tác dân vận với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và khối dân vận các phường, xã.

10. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát trên các lĩnh vực chuyên môn phụ trách theo Quy định số 46-QĐ/TW ngày 03/12/2021 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện uỷ, quận uỷ, thị uỷ, thành uỷ trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ và Quy định 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

Điều 6. Các ban xây dựng Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Thị ủy

1. Phối hợp với Ban Dân vận Thị ủy tham mưu, đề xuất với Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy các chủ trương, chính sách và giải pháp về công tác dân vận; chuẩn bị dự thảo nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận thuộc lĩnh vực công tác dân vận của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy.

2. Phối hợp với Ban Dân vận Thị ủy và các cơ quan liên quan tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, của tỉnh và thị xã về công tác dân vận theo chức năng, nhiệm vụ được Ban Thường vụ Thị ủy quy định.

2.1. *Văn phòng Thị ủy*: Phối hợp với Ban Dân vận Thị ủy theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân, công tác dân vận của các đảng bộ, chi bộ cơ sở; phối hợp chuẩn bị dự thảo các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy về công tác dân vận.

2.2. *Ban Tổ chức Thị ủy*: Chủ trì, phối hợp với Ban Dân vận Thị ủy hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, công tác cán bộ của hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và công tác cán bộ đối với hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

2.3. *Ban Tuyên giáo Thị ủy*: Phối hợp với Ban Dân vận Thị ủy hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng về công tác dân vận; nắm tình hình nhân dân, dư luận xã hội; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên thường xuyên tuyên truyền về công tác dân vận và tuyên truyền, cổ vũ các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”.

2.4. *Ủy ban Kiểm tra Thị ủy*: Phối hợp với Ban Dân vận Thị ủy tham mưu Ban Thường vụ thị ủy kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thị ủy trong việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và thị xã về công tác dân vận.

Điều 7. Các đảng bộ, chi bộ cơ sở

1. Quán triệt, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh và thị xã về công tác dân vận. Định kỳ hàng năm xây dựng kế hoạch về công tác dân vận, đăng ký các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” để tổ chức thực hiện. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị ở địa phương, đơn vị thực hiện có hiệu quả.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội xã hội thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, phong trào “Dân vận khéo” và các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương, đơn vị.

3. Các đảng ủy phường, xã lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền. Định kỳ hàng quý giao ban giữa Thường trực cấp ủy với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội xã hội để nắm tình hình, lắng nghe ý kiến phản ánh về những vấn đề mà cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân quan tâm; chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc trong nhân dân. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, chấn chỉnh về công tác dân vận và kịp thời biểu dương các tập thể, cá nhân đạt nhiều thành tích trong phong trào thi đua dân vận khéo, xây dựng đô thị văn minh và nông thôn mới tại các phường, xã.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có kỹ năng, tâm huyết với công tác vận động quần chúng. Các các đảng bộ, chi bộ cơ sở phân công một đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy trực tiếp phụ trách công tác dân vận, trường hợp không có ủy viên ban thường vụ thì phân công một đồng chí cấp ủy phụ trách công tác dân vận.

5. Kiểm tra, đôn đốc tổ chức sơ, tổng kết kịp thời các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh và thị xã về công tác dân vận của Đảng.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Điều 8. Hội đồng nhân dân thị xã

1. Thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước về công tác dân vận trong thực hiện chức năng quyết định, giám sát và các hoạt động khác của HĐND.

2. Phối hợp với Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội; tiếp xúc cử tri; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân; giám sát các cơ quan, tổ chức trong việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân; hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND thị xã; giám sát việc bầu cử đại biểu HĐND; lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức danh do HĐND bầu hoặc phê chuẩn. Tổng hợp, tiếp thu, nghiên cứu, giải quyết các ý kiến đóng góp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, của công dân theo nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND mà pháp luật quy định.

3. Tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến trong việc xây dựng chương trình tổ chức các kỳ họp thường lệ; kiến nghị, đề nghị xây dựng chương trình giám sát hàng năm.

4. Thực hiện chức năng tiếp công dân; giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân và việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật trên địa bàn thị xã.

Điều 9. Ủy ban nhân dân thị xã

1. Cụ thể hóa đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của HĐND về công tác dân vận chính quyền thành chương trình, kế hoạch cụ thể và chỉ đạo các phòng, ban, ngành, phường, xã tổ chức thực hiện. Tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến, giám sát, phản biện trong xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, nhất là những chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân.

2. Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, trong đó chú trọng cải cách thủ tục hành chính và nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức. Xử lý nghiêm những cán bộ công chức, viên chức có hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho dân, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân trong thực thi công vụ.

3. Chỉ đạo, kiểm tra các ban, ngành, chính quyền cơ sở trong thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác dân vận, nhất là Chỉ thị 18-CT/TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị 29-CT/UBND của UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền trong tình hình mới, Chỉ thị số 08-CT/ThU, ngày 19/5/2021 của Ban Thường vụ Thị ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận của chính quyền và các cơ quan nhà nước. Phối hợp Ban Dân vận Thị ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các quy định của pháp luật về quy chế dân chủ ở cơ sở, phong trào thi đua “Dân vận khéo”, công tác tôn giáo và các mặt công tác dân vận trên địa bàn thị xã và các phường, xã.

4. Thực hiện nghiêm túc quy chế tiếp xúc, đối thoại với nhân dân và chế độ tiếp dân định kỳ; giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo và các ý kiến kiến nghị của cử tri; ban hành các quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ; nghiêm túc tiếp thu ý kiến phê bình, góp ý của nhân dân về công tác quản lý, điều hành của chính quyền, thái độ, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, có biện pháp chấn chỉnh, xử lý kịp thời, hiệu quả.

5. Phối hợp tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát hoạt động của chính quyền. Tổ chức lấy ý kiến của Ban Dân vận Thị ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia xây dựng các chính sách, quy hoạch, chương trình, dự án lớn thị xã liên quan trực tiếp đến người dân theo đúng quy định.

6. Thường xuyên tuyên truyền chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận trên cổng thông tin điện tử thị xã và hệ thống truyền thanh của thị xã và phường, xã. Hàng năm chỉ đạo xây dựng các phóng sự về mô hình, điển hình “Dân vận khéo” để tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân.

7. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác dân vận chính quyền; chủ động sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” và trong công tác dân vận chính quyền.

8. Đồng chí Chủ tịch UBND thị xã trực tiếp phụ trách công tác dân vận chính quyền và chỉ đạo xây dựng, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận.

Điều 10. Các cơ quan, ban, ngành cấp thị xã

1. Quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị gắn với công tác dân vận; có kế hoạch cụ thể để triển khai, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh về công tác dân vận các cơ quan nhà nước.

2. Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Đảng, Nhà nước liên quan đến công tác dân vận và nhiệm vụ công tác dân vận của ban, ngành, đơn vị mình.

3. Có biện pháp thực hiện tốt công tác vận động quần chúng, làm tốt công tác tư tưởng cho cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên và quần chúng phù hợp tình hình đặc điểm của địa phương, cơ quan, tổ chức.

4. Thực hiện các quy định về quy chế dân chủ cơ sở trong cơ quan, đơn vị. Tuyên truyền, giáo dục cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nghiêm chỉnh thực hiện đạo đức công vụ, nêu cao ý thức, trách nhiệm phục vụ nhân dân. Thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm, xâm phạm lợi ích chính đáng và quyền làm chủ của nhân dân đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động do mình trực tiếp quản lý.

5. Phân công 01 đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận để cụ thể hóa Điều 14, Quyết định số 23-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

Điều 11. Ủy ban nhân dân các phường, xã

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận; chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về thực hiện quy chế dân chủ ở

cơ sở, nhất là trong việc huy động các nguồn lực chính trang đô thị, xây dựng phường đạt chuẩn đô thị văn minh và xây dựng xã Thuận Lộc trở thành phường.

2. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính nhanh gọn theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, công khai minh bạch các chủ trương, chính sách, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, các khoản thu, chi từ ngân sách và các nguồn huy động từ nhân dân, doanh nghiệp để thực hiện chính trang đô thị và xây dựng nông thôn mới.

3. Thực hiện nghiêm túc quy chế tiếp xúc, đối thoại với nhân dân và quy chế tiếp công dân. Nghiêm túc tiếp thu ý kiến phê bình, góp ý của nhân dân về công tác quản lý, điều hành của chính quyền, về thái độ, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, giải quyết kịp thời đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân và những vấn đề bức xúc trong nhân dân.

4. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận, nhất là dân vận chính quyền. Phối hợp với khối dân vận chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận của chính quyền.

5. Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội vận động nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và các đoàn thể tham gia xây dựng các chính sách, quy hoạch, chương trình, dự án lớn ở địa phương. Thường xuyên lắng nghe, giải quyết kịp thời ý kiến của khối dân vận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội về những vấn đề mà nhân dân, cử tri quan tâm.

6. Định kỳ 6 tháng, một năm, UBND các phường, xã có chương trình làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

7. Thực hiện nghiêm túc các quy định của nhà nước và của chính quyền các cấp đối với cán bộ công chức trong thi hành công vụ. Tiếp xúc, giải quyết công việc cho nhân dân phải có thái độ chân thành, tôn trọng, gương mẫu chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước và quy chế văn hóa công vụ. Xử lý kịp thời, nghiêm minh những cán bộ, công chức có những hành vi tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân trong thực thi công vụ.

8. Phối hợp với cấp ủy, Ủy ban MTTQ và các tổ chức thành viên đăng ký và chỉ đạo, hướng dẫn, giúp đỡ để thực hiện tốt các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” hàng năm.

9. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác dân vận chính quyền. Chủ động sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân

điển hình trong phong trào thi đua “Dân vận khéo”, dân vận chính quyền. Bảo đảm về cơ sở vật chất, kinh phí, quan tâm giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ khối dân vận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

Điều 12: Mặt trận Tổ quốc thị xã

1. Thực hiện vai trò nòng cốt chính trị trong tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

2. Tuyên truyền, động viên nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức nhà nước, việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu.

3. Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; thực hiện giám sát, phản biện xã hội; vận động nhân dân tham gia xây dựng Đảng, nhà nước, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân, những vấn đề bức xúc của nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước.

4. Phối hợp với chính quyền các cấp tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; phát huy vai trò của cá nhân tiêu biểu trong các tầng lớp nhân dân; làm nòng cốt triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, hoạt động tự quản, hòa giải trong công đồng dân cư.

5. Tham gia và vận động nhân dân đóng góp ý kiến xây dựng chính sách, pháp luật và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật. Tiếp công dân, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; phối hợp với Thường trực HĐND thị xã trong giới thiệu bầu cử hội thẩm nhân dân.

6. Phối hợp với HĐND thị xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND thị xã; hướng dẫn các phường, xã trong hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND phường, xã; tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

7. Phối hợp vận động các cá nhân, doanh nghiệp và con em quê hương Hồng Lĩnh đang công tác, sinh sống ngoài địa bàn phát huy tinh thần yêu nước, hướng về quê hương, đóng góp tài năng, trí tuệ, vốn, kinh nghiệm quản lý vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội góp phần xây dựng thị xã Hồng Lĩnh trở thành trung tâm kinh tế - xã hội - đô thị phía Bắc tỉnh.

Điều 13. Các tổ chức chính trị - xã hội thị xã

1. Đoàn kết, tập hợp đoàn viên, hội viên trong tổ chức; làm tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân; làm nòng cốt chính trị trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Tham gia với các cấp ủy, chính quyền trong xây dựng cơ chế chính sách, quy định pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ của đoàn viên, hội viên và nhân dân; thực hiện phản biện xã hội theo quy định.

3. Giám sát việc thực hiện cơ chế chính sách, quy định pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ của đoàn viên, hội viên và nhân dân; quy chế dân chủ ở cơ sở; việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu; thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

4. Phối hợp hiệp thương thống nhất hành động với Mặt trận Tổ quốc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, hội viên và nhân dân góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

5. Thường xuyên nắm bắt, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên, nhân dân để phản ánh, kiến nghị với các cấp ủy đảng, chính quyền và tham mưu, đề xuất giải pháp giải quyết; thông tin cho đoàn viên, hội viên biết kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng.

6. Phối hợp vận động các cá nhân, doanh nghiệp và con em quê hương Hồng Lĩnh đang công tác, sinh sống ngoài địa bàn phát huy tinh thần yêu nước, hướng về quê hương, đóng góp tài năng, trí tuệ, vốn, kinh nghiệm quản lý vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội góp phần xây dựng thị xã Hồng Lĩnh trở thành trung tâm đô thị phía Bắc tỉnh.

Chương III

PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN

Điều 14. Việc ban hành các chủ trương, nghị quyết, quyết định về công tác dân vận, những vấn đề có liên quan đến nghĩa vụ và quyền lợi trực tiếp của nhân dân

1. Những chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy về công tác dân vận do Ban Dân vận Thị ủy trực tiếp tham mưu; các văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền về công tác dân vận cần được lấy ý kiến của Ban Dân vận Thị ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trước khi ban hành thực hiện.

2. Các chủ trương, nghị quyết, quyết định có tính chất hệ trọng, liên quan trực tiếp đến quyền lợi, trách nhiệm của đông đảo công dân phải được công bố

rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết công khai theo quy định, tổ chức lấy ý kiến tham gia của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội có trách nhiệm tham gia đóng góp ý kiến; đồng thời, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân tích cực tham gia đóng góp ý kiến với cấp ủy, chính quyền về những vấn đề được lấy ý kiến.

4. Ban Dân vận Thị ủy, khối dân vận phường, xã có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội báo cáo Thường trực cấp ủy cùng cấp.

Điều 15. Việc triển khai thực hiện chủ trương, chính sách, các quyết định hành chính có liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của công dân

1. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị được giao trách nhiệm tổ chức thực hiện cần chủ động phối hợp với Ban Dân vận, khối dân vận cùng cấp để phổ biến, triển khai tới cử tri, nhân dân và các tổ chức đoàn thể, phát huy vai trò nòng cốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội để triển khai, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, các quyết định hành chính có liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của công dân.

2. Các cơ quan liên quan có trách nhiệm cung cấp thông tin về việc tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, quyết định hành chính liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của nhân dân cho Ban Dân vận, khối dân vận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp để có cơ sở tham mưu cho cấp ủy, chính quyền và phối hợp vận động quần chúng nhân dân thực hiện.

3. Xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các phòng, ban, cơ quan liên quan nhằm giải quyết kịp thời những vướng mắc, kiến nghị của nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong tổ chức thực hiện.

Điều 16. Việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân và ý kiến, kiến nghị của cử tri

1. Việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân, ý kiến, kiến nghị của cử tri phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Chính quyền các cấp có trách nhiệm cung cấp thông tin liên quan đến khiếu nại, tố cáo của công dân, ý kiến, kiến nghị của cử tri cho Ban Dân vận, Ủy ban Kiểm tra thị ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp để giám sát việc giải quyết. Kết quả giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân, ý kiến, kiến nghị của cử tri phải được trả lời cho công dân hoặc cử tri nghiêm túc theo luật định.

3. Các vụ việc phức tạp, kéo dài đã được cấp có thẩm quyền ban hành quyết định giải quyết cuối cùng thì chính quyền phối hợp với Ban Dân vận Thị ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động cử tri, công dân chấp hành và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

4. Khi xảy ra tình huống phức tạp có đông người dân tham gia thì chính quyền các cấp phải kịp thời báo cáo xin ý kiến của cấp ủy cùng cấp và cấp trên, đồng thời phối hợp với các ban, ngành chức năng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật để ổn định tình hình và tập trung giải quyết vụ việc theo luật định.

Điều 17. Cán bộ làm công tác dân vận phải có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín cao, tác phong quần chúng và am hiểu trên các lĩnh vực của xã hội. Đảng ủy các phường, xã phân công đồng chí Phó Bí thư Thường trực đảng ủy phụ trách công tác dân vận, trực tiếp làm Trưởng khối dân vận. Các đảng ủy, chi ủy cơ sở phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận. UBND các phường, xã phân công đồng chí Chủ tịch UBND phụ trách công tác dân vận chính quyền và chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về quy chế dân chủ ở cơ sở. Các cơ quan, đơn vị phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận.

Điều 18. Trách nhiệm và quyền hạn của cấp ủy viên, thành viên các cơ quan, tổ chức được phân công phụ trách công tác dân vận:

1. Chịu trách nhiệm trước cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức, cơ quan, đơn vị về kết quả công tác dân vận.

2. Xây dựng chương trình công tác, có chế độ định kỳ sinh hoạt, tiếp xúc, đối thoại với cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân theo quy định; thường xuyên nghiên cứu, cập nhật kiến thức về công tác dân vận.

3. Được mời tham dự các lớp tập huấn về công tác dân vận do các cơ quan có thẩm quyền tổ chức, được Ban Dân vận Thị ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cung cấp tài liệu về công tác dân vận.

Điều 19. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo

1. Định kỳ hàng tháng, hàng quý HĐND, UBND, các ban, ngành, đoàn thể cấp thị, các đảng ủy, chi ủy cơ sở báo cáo kết quả công tác dân vận về Ban Dân vận Thị ủy để tổng hợp, theo dõi và báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Thị ủy.

2. Những trường hợp đột xuất, cần thiết liên quan đến tình hình nhân dân, các cơ quan hữu quan trực tiếp báo cáo với Thường trực cấp ủy cùng cấp, đồng thời báo cáo với Ban Dân vận, Trưởng khối dân vận để phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo và tham mưu xử lý kịp thời.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Căn cứ Quy chế này các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, các đảng ủy, chi ủy cơ sở xây dựng quy chế hoặc chương trình phối hợp công tác dân vận của hệ thống chính trị ở địa phương, đơn vị mình và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả.

Điều 21. Ban Dân vận Thị ủy chủ trì, phối hợp với các Ban xây dựng đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Thị ủy có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy.

Điều 22. Hằng năm, các tổ chức trong hệ thống chính trị kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, nghiêm khắc phê bình những tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận.